

Đ, ngày 05 tháng 6 năm 2026

Số: 52/2026/QĐST-TCDS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân sự thụ lý số: 107/2026/TLST-TCDS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V (viết tắt VPBank); địa chỉ: số 89 Láng H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Qu – Trưởng phòng.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đặng Nhật L – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn:** Anh Đặng Đình Ph, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ngõ 19 Phùng Khắc H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/9/2023; Hồ sơ giải ngân LD2327300541 ngày 30/9/2023 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V với anh Đặng Đình Ph. Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V và anh Đặng Đình Ph thống nhất trình bày: tính đến ngày 28/5/2026 anh Đặng Đình Ph còn nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V số tiền là 187.761.647 đồng (một trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là 132.826.814 đồng (một trăm ba mươi hai triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm mười bốn đồng) và tiền lãi là 54.934.833 đồng (năm mươi tư triệu, chín trăm ba mươi tư nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam V và anh Đặng Đình Ph thống nhất thỏa thuận trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 28/5/2026 anh Ph phải thanh toán số tiền tính đến ngày 28/5/2026 cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V là 187.761.647 đồng (một trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là 132.826.814 đồng (một trăm ba mươi hai triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm mười bốn đồng) và tiền lãi là 54.934.833 đồng (năm mươi tư triệu, chín trăm ba mươi tư nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng) theo lộ trình cụ thể như sau:

- Đợt 1: chậm nhất đến ngày 28/6/2026 anh Đặng Đình Ph phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);
- Đợt 2: chậm nhất ngày 28/5/2026 anh Đặng Đình Ph phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền là 137.761.647 đồng (một trăm ba mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 29/5/2026 anh Ph còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/9/2023.

2.3. Về án phí:

Các bên đương sự Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V và anh Đặng Đình Ph thỏa thuận anh Ph phải chịu 4.694.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm chín mươi tư nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V số tiền 3.870.000 đồng (Ba triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0001345 ngày 02/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm